



GIỚI THIỆU 17 NGHỊ ĐỊNH BIỂU THUẾ XUẤT KHẨU ƯU ĐÃI VÀ BIỂU THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI ĐẶC BIỆT

Vụ Hợp tác quốc tế - Bộ Tài chính

Ý NGHĨA CỦA VIỆC BAN HÀNH

- Tiếp tục thực hiện cam kết thuế xuất khẩu ưu đãi và nhập khẩu ưu đãi đặc biệt trong các FTA/PTA
- Thống nhất về phân loại và áp dụng thuế theo Danh mục AHTN 2022 đã được phê duyệt tại Nghị quyết 29/NQ-CP ngày 08/3/2022
- Đảm bảo thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về thuế, hải quan, phù hợp với cam kết quốc tế

17 NGHỊ ĐỊNH BIỂU THUẾ

Khuôn khổ

1. Việt Nam - Chi Lê
2. Việt Nam - Liên minh kinh tế Á-Âu
3. Việt Nam - Cuba
4. Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)
5. Việt Nam - Liên minh châu Âu
6. Việt Nam - Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai len
7. ASEAN - Trung Quốc
8. ASEAN - Hàn Quốc
9. ASEAN - Nhật Bản
10. ASEAN - Ôt-xtrây-li-a - Niu Di-lân
11. ASEAN - Ấn Độ
12. ASEAN - Hồng Kông, Trung Quốc
13. ASEAN - Nhật Bản
14. Việt Nam - Hàn Quốc
15. ASEAN
16. Việt Nam - Lào
17. Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện (RCEP)

Nghị định

- Nghị định số 112/2022/NĐ-CP
Nghị định số 113/2022/NĐ-CP
Nghị định số 114/2022/NĐ-CP
Nghị định số 115/2022/NĐ-CP
Nghị định số 116/2022/NĐ-CP
Nghị định số 117/2022/NĐ-CP
Nghị định số 118/2022/NĐ-CP
Nghị định số 119/2022/NĐ-CP
Nghị định số 120/2022/NĐ-CP
Nghị định số 121/2022/NĐ-CP
Nghị định số 122/2022/NĐ-CP
Nghị định số 123/2022/NĐ-CP
Nghị định số 124/2022/NĐ-CP
Nghị định số 125/2022/NĐ-CP
Nghị định số 126/2022/NĐ-CP
Nghị định số 127/2022/NĐ-CP
Nghị định số 129/2022/NĐ-CP

NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG

Đảm bảo tính kế thừa, ổn định áp dụng, đặc biệt là các quy định về điều kiện hưởng ưu đãi.

1.



Bổ sung, điều chỉnh để đảm bảo việc thực thi thuế quan tại các Hiệp định phù hợp với cam kết

2.



Hoàn thiện, chỉnh lý một số nội dung để tăng tính rõ ràng về pháp lý, tránh vướng mắc trong thực thi

3.

ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI ĐẶC BIỆT

- Thuộc biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt
- Được nhập khẩu vào Việt Nam từ các nước thành viên của Hiệp định
- Đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hoá (bao gồm cả quy định về vận chuyển trực tiếp) và có chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo quy định của Hiệp định

ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG XUẤT KHẨU ƯU ĐÃI

- **Chỉ áp dụng tại các Hiệp định:**

CPTPP

EVFTA

UKVFTA

- **Lưu ý:**

Các mặt hàng không thuộc Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi quy định tại Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi ban hành kèm theo các Nghị định hướng dẫn được áp dụng thuế suất 0% khi xuất khẩu sang lãnh thổ các nước thành viên.

ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG XUẤT KHẨU ƯU ĐÃI

- **Được nhập khẩu vào lãnh thổ** các nước theo quy định tại Hiệp định (đối với các nước đã phê chuẩn Hiệp định)
- Có **chứng từ vận tải** (bản chụp) thể hiện đích đến thuộc lãnh thổ các nước thành viên theo quy định
- Có **tờ khai hải quan nhập khẩu** hoặc **chứng từ thay thế tờ khai hải quan** của lô hàng xuất khẩu từ Việt Nam nhập khẩu vào lãnh thổ các nước thành viên theo quy định của pháp luật hiện hành.

Lưu ý: Các chứng từ nếu không phải bản tiếng Việt hoặc tiếng Anh thì người khai hải quan phải dịch ra tiếng Việt hoặc tiếng Anh và chịu trách nhiệm về nội dung bản dịch.

THỦ TỤC ÁP DỤNG THUẾ XUẤT KHẨU ƯU ĐÃI

- **Tại thời điểm làm thủ tục hải quan**, người khai hải quan thực hiện khai tờ khai xuất khẩu, áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu, tính thuế và nộp thuế theo Biểu thuế xuất khẩu theo Danh mục mặt hàng chịu thuế tại Nghị định Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- Trong thời hạn **01 năm** kể từ ngày đăng ký tờ khai xuất khẩu, người khai hải quan nộp đầy đủ chứng từ chứng minh hàng hóa đáp ứng quy định và thực hiện khai bổ sung để áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi. Quá thời hạn **01 năm** nêu trên, hàng hóa xuất khẩu không được áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi.
- Cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra và xử lý tiền thuế nộp thừa cho người khai hải quan theo quy định của pháp luật về quản lý thu

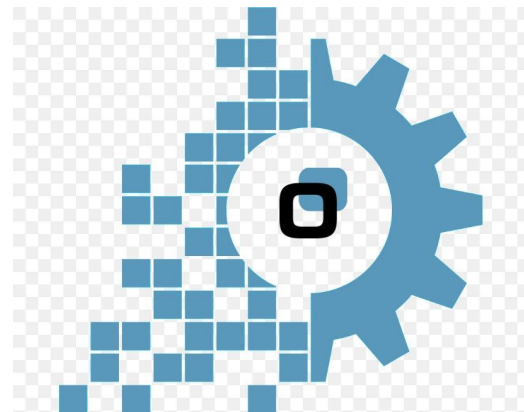
HIỆU LỰC THI HÀNH

- Tất cả các Nghị định đều có hiệu lực từ ngày **30/12/2022**

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI

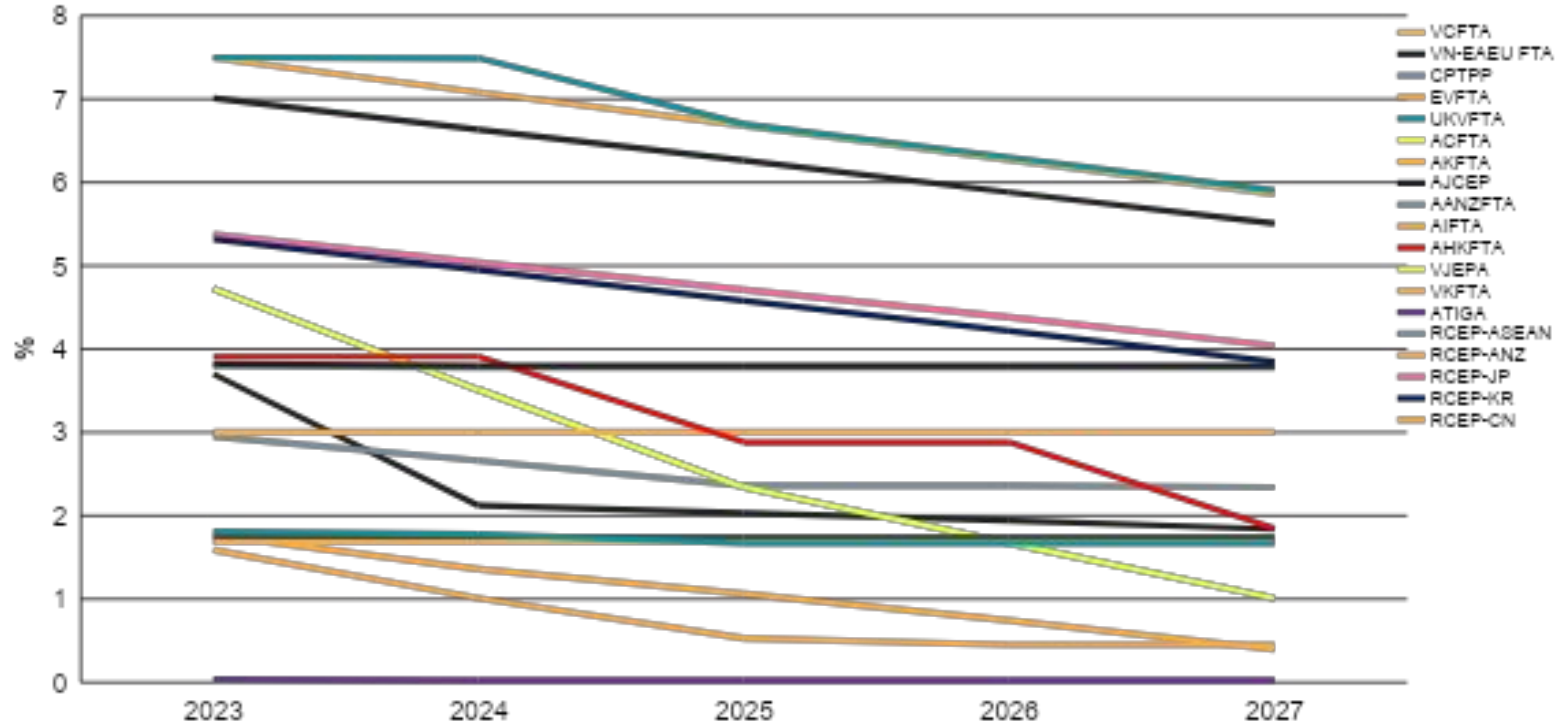
Chuyển đổi cam kết thuế quan tại các Hiệp định để phù hợp với Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trên cơ sở AHTN 2022.

- **Thay đổi số dòng thuế theo AHTN:** Mở rộng phạm vi từ 10.813 dòng 10 số (AHTN 2017) lên 11.414 dòng thuế (AHTN 2022)
- **Duy trì việc tách các dòng thuế ở cấp độ 10 số quốc gia:** Số lượng các dòng thuế cấp 10 số giảm xuống chỉ còn 497 dòng (giảm 124 dòng so với phiên bản cũ).



THUẾ TẠI CÁC NGHỊ ĐỊNH

Thuế suất bình quân nhập khẩu ưu đãi đặc biệt (*)



(*) Tính trên những dòng cam kết

THUẾ TẠI CÁC NGHỊ ĐỊNH

Tiếp tục tự do hoá tiến tới việc hoàn thành cam kết tại các Hiệp định

Khuôn khổ	Năm hiệu lực	Năm hoàn thành	Tỉ lệ dòng thuế 0% vào năm hoàn thành
1.ASEAN	1999	2018	98%
2.ASEAN-Trung Quốc	2005	2020	90% (với Trung Quốc là 86%)
3.ASEAN-Hàn Quốc	2007	2021	87%
4.ASEAN - Úc - Niu Di-lân	2009	2022	90%
5.ASEAN-Ấn Độ	2010	2024	74%
6.ASEAN-Nhật Bản	2008	2025	87%
7.Việt Nam-Nhật Bản	2009	2026	92%
8.Việt Nam-Chi-lê	2014	2029	89%
9.Việt Nam-Hàn Quốc	20/12/2015	2029	88%
10.Việt Nam-LMKTAA	05/10/2016	2027	87,1%
11.CPTPP	14/01/2019	2034	98,02%
12. ASEAN - Hồng Kông, Trung Quốc	11/6/2019	2032	72%
13. Việt Nam - Liên minh Châu Âu	01/8/2020	2035	100%
14. RCEP	01/01/2022	2056	85,6% - 90,3%
15. Việt Nam - Anh	01/5/2022	2035	100%

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI

Bổ sung phạm vi các nước được hưởng ưu đãi với một số Hiệp định đối với các quốc gia vừa thông báo điều ước quốc tế có hiệu lực

- **CPTPP:** Peru
- **EVFTA:** Ceuta, Melilla

Hoàn thiện, chỉnh lý một số nội dung để tăng tính rõ ràng về pháp lý, tránh vướng mắc trong thực thi như quy định về cho hưởng ưu đãi với khu phi thuế quan, quy định về điều kiện hưởng ưu đãi.



HIỆP ĐỊNH RCEP

- Có hiệu lực từ ngày **01/01/2022**
- Nghị định 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 là văn bản đầu tiên quy định về thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Hiệp định RCEP

NGHỊ ĐỊNH 129/2022/NĐ-CP

- Quy định tương tự các văn bản về điều kiện áp dụng thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt
- Áp dụng mức thuế khác nhau cho các đối tác khác nhau với diện mặt hàng có tính chất nhạy cảm riêng (phạm vi tương ứng khoảng 11% tổng số dòng thuế), thuế suất quy định gồm:
 - Phụ lục A: Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt dành cho các nước ASEAN gồm Brunei, Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia, Singapore, Thái Lan và khu phi thuế quan của Việt Nam (trong đó chỉ gồm các nước ASEAN mà Hiệp định RCEP đã có hiệu lực);
 - Phụ lục B: Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt dành cho Ôt-xtrây-li-a;
 - Phụ lục C: Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt dành cho Trung Quốc;
 - Phụ lục D: Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt dành cho Nhật Bản;
 - Phụ lục E: Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt dành cho Hàn Quốc; và
 - Phụ lục F: Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt dành cho Niu Di-lân.

NGHỊ ĐỊNH 129/2022/NĐ-CP

- Quy định hướng dẫn cụ thể việc áp dụng thuế suất RCEP bao gồm trường hợp hàng hóa áp dụng mức thuế suất RCEP khác nhau giữa các nước thành viên (**Điều 6**)

NGHỊ ĐỊNH 129/2022/NĐ-CP

Áp dụng thuế với hàng hóa nhập khẩu từ một nước thành viên của Hiệp định RCEP có mức thuế suất RCEP khác nhau giữa các Phụ lục Biểu thuế:

- Mức thuế suất tại Phụ lục Biểu thuế dành cho nước thành viên được xác định là nước xuất xứ theo quy định hiện hành của pháp luật;
- Trường hợp không áp dụng theo quy định trên, người nhập khẩu được kê khai theo một trong các mức thuế suất RCEP:
 - Mức thuế suất cao nhất tại các Phụ lục Biểu thuế áp dụng cho cùng hàng hóa có xuất xứ từ các nước thành viên của Hiệp định RCEP (bao gồm khu phi thuế quan của Việt Nam) có đóng góp nguyên liệu có xuất xứ được sử dụng để sản xuất ra hàng hóa nhập khẩu, với điều kiện người nhập khẩu chứng minh được thông tin kê khai;
 - Mức thuế suất cao nhất tại các Phụ lục Biểu thuế áp dụng cho cùng hàng hóa có xuất xứ từ các nước thành viên của Hiệp định RCEP (bao gồm khu phi thuế quan của Việt Nam).

TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THỰC THI CAM KẾT ƯU ĐÃI

- Tiếp tục cơ cấu lại nguồn thu bền vững hơn, giảm tỷ trọng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu
- Tạo điều kiện tăng hiệu quả phân bổ nguồn lực và cơ hội tham gia vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu; đóng góp vào dịch chuyển cơ cấu xuất nhập khẩu và cơ cấu kinh tế
- Gia tăng sức cạnh tranh của hàng hóa trong nước và xuất khẩu

KHUYẾN NGHỊ THỰC THI

- Chủ động tìm hiểu các cam kết, tác động của chúng và có sự chuẩn bị, hành động thích hợp trong bối cảnh các Nghị định thuế được ban hành theo lộ trình khá dài.
- Cải thiện năng lực cạnh tranh, tạo nền tảng để doanh nghiệp có thể tận dụng các cơ hội hội nhập FTA
- Tăng cường hợp tác, liên kết giữa các doanh nghiệp

XIN CẢM ƠN